

Khai thác mỏ bauxite ở Tây Nguyên: Quan điểm của một kỹ sư
Tái bút - Phän bißn Báo cáo Chính phủ gửi Quốc hội

Báo cáo của Chính phủ gửi Quốc hội về bổ-xít để cấp đßn gän hät nhäng quan tâm của giới khoa học trong và ngoài nước¹. Nhưng có nhiều điểm chúng tôi không hoàn toàn đồng ý hay thấy cần phải khai triển thêm.

Trong bài này, chúng tôi xin rà lại từng điểm trong Báo cáo của Chính phủ gửi Quốc hội và xin chưa thêm những kiến nghị của chúng tôi.

Toàn văn báo cáo của Chính phủ gửi Quốc hội về bổ-xít

I. Về Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng bổ-xít giai đoạn 2007 - 2015, có xét đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 167/2007/QĐ TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007.

1. Nguồn tài nguyên bổ-xít:

Khi đánh giá một tài quäng ngä i ta phân biệt

(a) trữ lượng địa chất (geological reserve) nghĩa là trữ lượng có thể khai thác được với khả năng kỹ thuật hiện tại;

(b) và trữ lượng kinh tế (economical reserve) nghĩa là một phần của trữ lượng địa chất có thể khai thác có lợi với giá niêm yết hiện nay của sản phẩm.

Theo USGS (US Geological Survey, Cục Khảo sát Địa chất Hoa Kỳ) thì trữ lượng kinh tế là 2,1 tỷ tấn và trữ lượng địa chất là 5,4 tỷ tấn². Khi lập kế hoạch kinh tế cho một nước thì người ta dùng trữ lượng kinh tế chứ không lấy trữ lượng địa chất. Nếu lấy trữ lượng địa chất thì số đßn một kế hoạch quá lạc quan. Với 2,1 tỷ tấn Việt Nam đã xếp hàng ba thế giới rồi.

Báo cáo này không nói đến những mặt ngoài Bức và ven biển Trung Bộ đang được triển khai hay đang được nghiên cứu nêu trong Quyết định 167/2007/QĐ TTg. Những mặt này như và, suy ra, chắc có thể sẽ là nhu cầu tiếp theo. Khi lập kế hoạch khai thác thì người ta bắt đầu khai thác trước những mặt có triển vọng mang lại lợi ích là nhu cầu liên tục. Như vậy có nghĩa là phải khai thác cho hết tất cả nguồn Tây Nguyên trước khi nghĩ đến khai thác mặt những nơi khác.

2. Quan điểm phát triển:

Chúng tôi có hai nhận xét :

(a) Kế hoạch này rất lớn, như hàng nghìn dặm vuông vùng rừng để mở lãnh thổ quốc gia. Theo Nghị quyết 66/2006/QH11 thì Chính phủ phải xin ý kiến Quốc hội trước khi ban hành Quyết định 167/2007/QĐ TTg;

(b) Những điều kiện hiện nay để thực hiện là chủ yếu. Theo nguyên tắc của báo cáo đề xuất (vòng tròn PDCA của Deming) thì Chính phủ phải trình Quốc hội những việc sẽ làm, phương pháp kiểm tra việc làm và chỉ tiêu để có thể chấp nhận những việc đã làm.

Trên phương diện những chủ tiêu chấp nhận, hiện nay chúng ta thiêu thiếu những tiêu chuẩn và chủ trương pháp lý. Để đi tiếp, chúng ta cần đổi mới nguyên văn những tiêu chuẩn ISO và tiêu chuẩn của Hội đồng Âu châu. Ngoài ra, chúng ta còn phải đào tạo thêm đội ngũ chuyên gia về môi trường và tăng cường đầu tư về thiết bị kiểm tra. Dùng những tiêu chuẩn tiên tiến nhất để xây dựng các nhà máy vào loại những nhà máy văn minh và, nhất là, sẽ kích động công nghiệp ta tiến bộ và làm ăn có hiệu quả.

3. Nội dung chủ yếu của Quy hoạch:

Chúng tôi có hai nhận xét :

(a) Tóm lược của kế hoạch cho thấy Chính phủ không thể vì các nhà máy Tân Rai và Nhân Cơ mà không cần phải tuân thủ Nghị quyết 66/2006/QH11;

(b) Kế hoạch trình bày trong Quyết định 167/2007/QĐ TTg không đề cập tính đến toàn bộ dây chuyền chế biến bauxit – alumin (nhôm oxit) – nhôm – thép công nghệ nhôm. Kế hoạch vì

phạm Đoan 4, Điều 5 của Luật Khoáng sản "hạn chế xuất khẩu khoáng sản dể dể nguyên liệu thô, tinh quặng".

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DẪN TRONG QUY HOẠCH

1. Dẫn Tập hợp bột-xít – nhôm Tân Rai (Lâm Đồng)

Nghị quyết 66/2006/QH11 ban hành năm 2006, công văn 303/CP CN ban hành năm 2000, công văn 808/TTg CN ban hành năm 2005 và Quyết định 167/2007/QĐ TTg ban hành năm 2007. Nghị quyết của Quốc hội ban hành sau hai Công văn nên không thể áp dụng cho hai Công văn nêu trên. Nhưng Quyết định nêu trên phải có ý kiến của Quốc hội trước khi ban hành.

Trên nguyên tắc, nhưng Công văn chỉ đạo phòng pháp thi hành một Quyết định của Thủ tướng. Chúng tôi không hiểu quy trình lập nhưng vẫn bản Chính phủ.

2. Dẫn khai thác bột-xít và sản xuất alumin Nhân Cơ (Đắk Nông 1)

3. Các dẫn khai thác, chế biến bột-xít khác

4. Dẫn tuyển dể dể sản xuất Tây Nguyên – Bình Thuận

Chính phủ cần trình Quốc hội về vấn đề đầu tư và chi phí về hành dể dể sản xuất này có tính vào dẫn khai thác bột-xít Tây Nguyên hay không. Nếu không tính thì nhưng công ty tham gia vào dẫn trả phí giao thông ra sao, như nhưng dể dể sản xuất nhu cầu của các công ty đó là bao nhiêu.

5. Dẫn đầu tư xây dựng công trình công Kê Gà – Bình Thuận

Cũng như về dể dể sản xuất Tây Nguyên – Bình Thuận, Chính phủ cần trình Quốc hội về vấn đề và chi phí về hành công Kê Gà – Bình Thuận này có tính vào dẫn khai thác bột-xít Tây Nguyên hay

không. Nếu không tính thì những công ty tham gia vào dự án trả tiền số dự ng hợ tợ ng cợ ng ra sao, ợ nh hợ ng đợ n tợ sợ ợ i nhuợ n cợ a các công ty đó là bao nhiêu.

III. MỘT SỐ Ý KIẾN GÓP Ý VÀ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY HOẠCH CÁC DỰ ÁN BÔ-XÍT

Cũng như với nhà máy điện cho dự án, tất cả những hợp tợ ng hợ u cợ n phợ i dùng cho một dự án là những hợp mợ c cợ a dự án đó, không thể tách rời và ợ i liợ n với mợ t hợ thợ ng nào khác.

(a) Với tợ i bợ ng đợ ng sợ t bao giợ cũng rợ hợ n và tôn trợ ng môi trợ ng thiên nhiên hợ n là với tợ i bợ ng xe ô tô.

(b) Nếu xuất khẩu nhôm và sản phẩm làm bợ ng nhôm thì trợ ng tợ i sợ giợ m ít nhợ t mợ t nợ a so với xuất khẩu alumin. Suy ra, với đợ u tợ và chi phí với hành các hợ tợ ng hợ u cợ n cũng sợ giợ m.

(c) Cho bợ ng đợ ng bợ thì có phợ i xây mợ t xa ợ chuyên đợ ng hay dùng quợ c ợ 28 hiợ n có? Nếu xây mợ t xa ợ chuyên đợ ng thì với đợ u tợ và chi phí bợ o trợ và đợ u hành xa ợ đó đã tính vào dự án chợ a? Nếu dùng quợ c ợ 28 thì với đợ u tợ đợ nâng cợ p và chi phí bợ o trợ và đợ u hành do ai chợ u?

IV. BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CÁC Ý KIẾN GÓP Ý

1. Về chợ trợ ng phát triợ n ngành công nghiợ p khai thác bô-xít, sản xuất alumin và luyợ n nhôm.

Nhợ ng nợ c biợ t kiợ m chợ khai thác tài nguyên thiên nhiên trong giợ i hợ n tợ ợ nhợ cợ a tợ ng sợ n ợ ng quợ c nợ i (GNP, Gross National Product) như Australia, Hoa Kợ , Canada,... đã trợ nên những cợ ng quợ c công nghiợ p. Còn những nợ c khác đã suy thoái đợ n đợ không thợ ngợ c đợ u lên đợ c nợ a. Chúng tôi không nói tợ ng lai cợ a Viợ t Nam sợ đen tợ i nhợ Đợ o quợ c Nauru, những kợ hoợ ch cợ a Chính phủ với khai thác mợ nói chung và mợ bô-xít nói riêng có tợ m năng đợ n nợ c ta xuất hàng các nợ c phợ i đi ợ n xin víợ n trợ quợ c tợ đợ tợ n tợ i3.

2. Về viợ c ợ p và phê duyợ t Quy hoợ ch

Mợ t hợ sợ đánh giá dự án gợ m bợ n phợ n :

(a) khợ thi kinh tợ (chia ra làm ợ i ợ cợ a xí nghiợ p, ợ i ợ cợ a Nhà Nợ c và ợ i ợ cợ a nhân

dân);

(b) tác động đến môi trường;

(c) tác động đến văn hóa xã hội địa phương;

(d) đóng góp cho tiến bộ công nghệ.

Báo cáo nghiên cứu khả thi (FS) và Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) chưa đủ. Các nhà công nghiệp tiên tiến còn đánh giá thêm tác động văn hóa – xã hội (ĐTVX). Đối với Việt Nam, một nhà công nghiệp tiên tiến lên thành một quốc gia công nghiệp hiện công nghiệp thì phải đánh giá thêm đóng góp cho tiến bộ công nghệ cho Việt nam. Nhưng tập đoàn công nghiệp quốc tế thế giới cũng đánh giá thêm đóng góp cho tiến bộ công nghệ của tập đoàn họ khi nghiên cứu một dự án kinh doanh.

"Việc Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch là dự m báo đúng Luật" không đúng với phát biểu của ông Trần Phóng ở hội thảo ngày 23-10-2008 : "do vốn dĩ các nhà khai thác bô-xit và các chủ địa phương nên khi phê duyệt quy hoạch phân vùng khai thác bô-xit ở Tây nguyên, Thủ tướng đã miễn cho các quan trình quy hoạch lúc đó là Bộ Công thương lập đánh giá môi trường chỉ nên lập"4.

Như Dân biểu Nguyễn Minh Thuyết đã nêu : "các tách từng dự án ra để nói rằng nó chưa đủ nên sự tiến bộ Quốc hội yêu cầu đưa vào công trình trình để m quốc gia, tôi cho như thế là lách luật"5.

Dù đã "cắt khoanh giò" dự án như thế, Chính phủ vẫn vi phạm các Điều 1 và 2, Điều 2 của Nghị quyết 66/2006/QH11 vì:

(a) Chưa riêng có dự án Tân Rai quy mô vốn đầu tư có sự đồng ý của một nhà và Nhà Nước vì TKV là một công ty quốc doanh;

(b) Dự án và các công trình có ảnh hưởng lớn đến môi trường sống hoặc tiềm năng ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường.

Dù tài ba tài mßy chẳng nßa mßt cá nhân, mßt nhóm chuyên gia hay mßt bộ phận Nhà nßc cũng không bao giờ sáng suốt bằng 85 triệu người dân. Quốc hội là tập hợp các đại biểu của dân. Nếu đã tham khảo Quốc hội trước thì Bộ Công thương đã không phải "tổn hành công tác triển khai việc rà soát tình hình triển khai các dự án, cập nhật tình hình và đề báo mới nhất về tác động của cuộc khủng hoảng tài chính – kinh tế toàn cầu, từ đó đề xuất điều chỉnh dự án Quy hoạch bột-xít cùng với việc lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường chi tiết để trình duyệt theo quy định".

3. Việc việc triển khai các dự án bột-xít

Trong tháng ngày 20-05-2009, Đại tướng Võ Nguyên Giáp kêu gọi "đừng các dự án khai thác bột-xít Tây Nguyên, kể cả khai thác thí điểm". Việc này có thể thấy hiên rõ các dự án Tân Rai. Chúng ta chỉ còn một cách là ghép Kßs vào công trình thißt kế của Chalico để học kinh nghiệm thißt kế và xây dựng của họ và dùng của Tân Rai làm thí điểm đào tạo tay nghề (tạo ra đội ngũ phổ thông dân kỹ sư) và làm trung tâm nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Một thí điểm 466 triệu USD quả là đắt. Nhưng bây giờ còn làm gì được nữa mà thôi khi đã hợp tác ký hợp đồng mà không suy nghĩ trước ?

4. Việc lựa chọn sản phẩm của các dự án

Lý do ngành dây chuyền chế biến bauxit – nhôm – thương phẩm nhôm khâu nhôm vì thißu điện hay điện đắt là không đúng. Bộ thương Công thương dựa trên những sai lầm của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và chißn lược đầu tư và phép tính giá thành điện. Nhà máy điện dùng cho một dự án là một hàng mßc của dự án đó, không thể tách rời và nối liền với một hàng thương nào khác. Không ai công nhận sự phát triển của những xe hơi vào công suất điện của EVN và không ai bỏ công ra tính riêng giá thành điện sản xuất như những phát triển đó ! Tây Nguyên có thể coi là bình điện của Việt Nam, thì sao lại có chuyển thißu điện và điện đắt cho dự án bột-xít Tây Nguyên được ? Ngoài ra giá trị gia tăng của khâu điện phân lớn hơn nhiều hơn tiền lãi đầu tư và chi phí vận hành một nhà máy chế biến nhôm thành nhôm. Khi xuất khẩu nhôm chúng ta bị mất khác giá trị gia tăng đó.

5. Việc quy hoạch sản xuất các dự án

Theo Nghị quyết 66/2006/QH11 và đề tôn trọng nguyên tắc Nhà nước pháp quyền, sau khi rà soát điều chỉnh thì Chính phủ phải trình lập kế hoạch nghiên cứu trước Quốc hội để xin ý kiến.

6. Việc đưa điểm đặt nhà máy nhôm

7 / 13

hòn bô-xít (tức ít nhất ba hòn, tùy hàm lượng Al_2O_3). Ngoài ra, dĩ nhiên có sẵn từ chỗ đất bôn chôn nguyên liệu thành thành phẩm và có nhân lực để sản xuất (sau khi được đào tạo). Như đã thấy, thu nhập ba nhân công sản xuất tập trung cùng một nơi, chúng ta có thể chôn bôn bô-xít thành thành phẩm với giá thành rẻ hơn trung bình thị trường vì quy luật của pháp luật sản xuất đúng mức đúng lúc được dàn ra toàn bộ hòn.

c) Cung cấp dĩ nhiên :

Như viết ở một phần trên, dĩ nhiên không phải là một vấn đề ở Tây Nguyên.

d) Vấn đề của các dĩ nhiên:

Theo TS. Nguyễn Đông Hải, Nhà văn Nguyễn Ngọc và TS. Nguyễn Thành Sơn thì : "theo số liệu điều tra, khảo sát của Trường Đại học Tây Nguyên, trong 12 buôn làng của huyện Đăk Rláp, số người học hết lớp 9 đã có để đi học tiếp tục vào dĩ nhiên cũng "chôn đất trên đất ngón tay". Dĩ nhiên bôn-xít Nhân Công mới chỉ được tuyển chọn 02 con em được bảo đảm từ chỗ dĩ nhiên đào tạo công nhân. Dĩ nhiên dĩ nhiên bôn-xít Nhân Công đang gọi người dĩ nhiên đào tạo từ Trung Quốc, nhưng chủ yếu là con em của cán bộ trong công ty từ các tỉnh khác dĩ nhiên. [...]. Với người dân từ trên Tây Nguyên sẽ bị đẩy ra ngoài cuộc sống xã hội ngay trên quê hương của mình, thay vào đó là làn sóng di cư mới của những người lao động có để trình độ từ Trung Quốc và các tỉnh ngoài Tây Nguyên đã trở thành dĩ nhiên thế"6.

Nhưng chúng ta không thể tuyển một người nào người dĩ nhiên đó không có khả năng nghiệp vụ và chúng ta không thể chọn dĩ nhiên nghề cho một người không có để học tập chỉ vì người dĩ nhiên đó là người dĩ nhiên dân tộc thiểu số. Khi xưa chúng ta đã chọn ưu tiên con cháu các vị có công với cách mạng và vị này còn đang chôn học tại học của chính sách kế thừa này. Để gọi quy định vị này chỉ có một phần pháp. Chính quy định của pháp luật các từ chôn để pháp khuyến khích các dân tộc thiểu số coi trọng việc học của con cái và từ dĩ nhiên vị này chôn để nhưng thành phần nghèo khó trong xã hội vị này có thể cho con cái ăn học cho từ từ dĩ nhiên đa ý chí và khả năng của các cháu. Đây là trách nhiệm lớn nhất của một Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

10. Về hiệu quả kinh tế - xã hội của dĩ nhiên

a) Hiệu quả kinh tế :

Nhưng hằng hay của quan tài chính đánh giá nhưng dĩ nhiên theo quan tâm của họ. Mình không thể đưa vào ý kiến của họ để quy định dĩ nhiên của mình từ từ hay xưa.

Khi tính giá trị dĩ nhiên từ từ thì phải dùng giá trị trung bình trong dài hạn chứ không dùng giá trị năm từ từ thì dĩ nhiên dĩ nhiên quy định dĩ nhiên. Chúng tôi không có để thông tin để từ từ từ từ

là hoàn toàn mới mẻ. Một tỷ lệ hoàn toàn mới mẻ là 10/11 phần trăm là một tỷ lệ lớn. Nhưng chúng tôi không biết Bộ Công thương đã kiểm tra số vay vốn và tỷ lệ lạm phát khi tính giá trị hiện tại thực hay không. Nếu không kiểm tra thì tỷ lệ hoàn toàn mới mẻ này sẽ ít hơn và có thể âm, nghĩa là dè dặt hơn.

b) Hi vọng quốc xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc Tây Nguyên :

Vì không có đủ thông tin chúng tôi coi rằng số liệu về số hộ bình quân bình quân là đúng. Cũng như việc diễn tích chiếm đất, rằng của các dân tộc, tỷ lệ như hộ bình quân không có là bao nhiêu. Tuy nhiên vốn của phần phi phần tiến hành một chương trình nghiên cứu xã hội và nhân chủng học thực địa khi thực hiện dự án và sau khi đưa ra những công trình vào hoạt động. Ngoài khía cạnh hàn lâm, những nghiên cứu này sẽ giúp Chính phủ đưa ra chính sách dân tộc và cũng là cơ sở khoa học để công tác dân vận hữu hiệu hơn.

11. Về tác động môi trường của các dự án bê-xít

ở các nước Tây phương, người ta cho phép thải ra thiên nhiên nước có pH trong khoảng cách 5 và 9. Để giảm pH từ 12,5 xuống dưới 9 thì có thể dùng một dung dịch acid (nghĩa là có độ pH dưới 7) để trung hòa kiềm hay pha loãng kiềm bằng nước. Ở phần 9.(a) chúng tôi có gợi ý dùng nước Biện Đông, nhưng bắt cứ nguồn nước nào cũng có thể dùng được.

Mua công nghiệp của nước khác không dễ và có thể không thích hợp vì tác động tới môi trường thiên nhiên, cũng như tới đời sống văn hóa xã hội của người, tùy nhu cầu hoàn cảnh địa thế, địa chất và khí hậu của người. Nhưng họ có thể tích cực nêu ý kiến này cần được xác nhận bởi những công trình nghiên cứu khoa học và vốn dĩ những hộ gia đình dự án đến môi trường thiên nhiên và đời sống văn hóa xã hội.

12. Về vấn đề người lao động nước ngoài tại dự án

Chúng tôi tin rằng Chính phủ đã ký những hợp đồng EPC (Engineering Procurement Construction) . Đây là những hợp đồng mà các nước chỉ mướn mà thuê vì không có cán bộ có kỹ năng và cũng chưa không thể thành lập một đội ngũ cán bộ có kỹ năng cho sau này. Chúng không đóng góp gì cho ta về tiến bộ công nghệ.

Chúng tôi không có điều gì nghi ngờ sự thành thực của những cam đoan hay dự định của Chính phủ về những người nước ngoài tại dự án. Nhưng, theo nguyên tắc của báo chí mà chúng tôi, mỗi năm Chính phủ phải trình Quốc hội tình hình của việc lao động người nước ngoài.

13. Về vấn đề những hộ gia đình an ninh – quốc phòng của các dự án bê-xít:

Đ^ó hành ngh^ị t^ừ v^à n^{ội} chi^{nh} n^{ội} c^{ông} ngh^ệ công nghi^{ệp} p^h chúng tôi cũng đã ph^ải h^àc v^à chi^{nh} n^{ội} c^{ông} quân s^ố. Tuy nhiên, chúng tôi không đ^ể c^ảp trong bài này vì an ninh qu^{ốc} phòng không ph^ải là nh^ững đ^ể tài ph^ổ tr^ởng trên báo chí đ^ể c^ả.

V. K^{ết} lu^{ận} và ki^{ến} ngh^ị:

L^à c^ả nhiên là Qu^{ốc} h^{ội} có quy^đn "th^ủng xuyên giám sát quá trình th^{ực} hi^{ện} các đ^án b^ê-xít" và chúng tôi cũng xin đ^ề ngh^ị Qu^{ốc} h^{ội} l^à p^h m^{ột} y^{ên} ban giám sát đ^án này ch^ết ch^ế. Nh^ững quy^đt đ^ể nh^à c^ảp Qu^{ốc} h^{ội} là t^ừ p^h c^{ông} khai tri^{ển} n^{ội} đ^án, h^ày b^ê đ^án và ho^{àn} l^ài th^{ực} hi^{ện} n^{ội} đ^án. Ki^{ến} ngh^ị cá nhân chúng tôi g^{ửi} Qu^{ốc} h^{ội}

Chúng tôi không ph^ải là m^{ột} t^ừ nh^ững th^{ực} n^{ội}.

Nh^ững văn b^{ản} n^{ội} Qu^{ốc} h^{ội} thông qua mà chúng tôi đã tham kh^{ảo} (Hi^{ến} pháp, Lu^{ật} Kinh doanh, Lu^{ật} Lao đ^{ộng}, Lu^{ật} Khoáng s^{ản} và Lu^{ật} B^ỏ v^à Môi tr^ởng) đ^u đ^ể y^{ên} đ^ể và t^ừng x^ãng v^à i^{nh} pháp quy các n^{ội} c^{ông} tiên ti^{ên} khác. Tuy nhiên, nguyên t^ừ c^ả Nhà N^{ội} c^{ông} pháp quy^đn ch^ếa đ^ể c^ả nhân dân và các v^à l^ành đ^ể o th^{ực} m^{ột} nhu ^{cầu}. Vì nao núng mu^{ốn} đ^ể a n^{ội} c^{ông} ta lên hàng m^{ột} t^ừ c^ảng qu^{ốc}, Chính phủ đã vi ph^{ạm} nhi^{ệm} u quy đ^ể nh^à c^ả Qu^{ốc} h^{ội}, đ^ể i^{nh} di^{nh} n^{ội} c^ả dân. Cũng vì nao núng đ^ó, Chính phủ đã h^àp t^ừ p^h o ra nh^ững vi ^{phạm} c^ả đ^ể r^ủi mà không trình Qu^{ốc} h^{ội} tr^ởng c^ả. Chúng tôi tin c^ả y^{ên} sáng su^{ốt} t^ừ c^ả các v^à Dân bi^{ểu} u x^ã lý nh^à c^ả nh^à các thành viên Chính phủ ph^ải tuân th^{ực} tri^{ển} t^ừ đ^ể pháp quy Nhà N^{ội} c^{ông} đ^ể làm g^{ần}g cho dân.

Chính phủ đã trình Qu^{ốc} h^{ội} đ^án b^ê-xít Tây Nguyên nh^à là gi^ữi pháp duy nh^à t^ừ đ^ể phát tri^{ển} kinh t^ừ vùng này. Trên l^ành th^{ực} và l^ành h^ài n^{ội} c^ả ta, đ^ể c^ả bi^{ểu} t^ừ vùng Tây Nguyên, có nhi^{ệm} u tài nguyên thiên nhiên khác ch^ếa đ^ể c^ả khai thác mà báo cáo của Chính phủ không đ^ể c^ảp đ^ể n^{ội}. Ngoài ra, t^ừ khi có chính sách Đ^ể i^{nh} m^{ột}, kinh t^ừ n^{ội} c^ả ta tăng tr^ởng m^{ột} nh^à m^{ột} c^ả dù ngành khai thác m^{ột} ch^ế chi^{nh} m^{ột} t^ừ tr^ởng nh^à và t^ừ l^à đ^ể có xu h^{ướng}ng gi^ữm. Nh^à v^ày không khai tri^{ển} n^{ội} đ^án b^ê-xít Tây Nguyên thì cũng không sao. Đ^án này ch^ế là m^{ột} t^ừ ph^ổng án trong s^ố nhi^{ệm} u ph^ổng án khác có th^ể hay h^àn. Chúng tôi xin Chính phủ so sánh l^ài h^ài c^ả t^ừ t^ừ c^ả các ph^ổng án đ^ể Qu^{ốc} h^{ội} có th^ể ch^ến.

Chính phủ đã trình Qu^{ốc} h^{ội} m^{ột} t^ừ báo cáo ch^ế y^{ên} t^ừ p^h trung vào nh^ững đ^án đang tri^{ển} khai. Ph^ổng pháp c^ảt m^{ột} t^ừ đ^án l^àn thành nhi^{ệm} u đ^án nh^à có th^ể là m^{ột} t^ừ ý đ^ể "lách lu^{ật}" đ^ể không trình Qu^{ốc} h^{ội} m^{ột} t^ừ đ^án l^àn h^àn n^{ội} a. Đ^án l^àn đ^ó là quy ho^{ạch} kinh t^ừ x^ã h^{ội} vùng Tây Nguyên. Th^{ực} ra thì v^àn đ^ể ti^{ên} m^{ột} n^{ội} là vai trò của các ngành khai thác tài nguyên thiên nhiên trong kinh t^ừ Vi^{ệt} Nam. Tùy chúng ta ch^ến l^à a t^ừ c^ả đ^ể khai thác nh^ững ti^{ên} m^{ột} năng ^đy và đ^ể t^ừ tr^ởng c^ả nh^àng ngành khai thác ^đy trong toàn b^ộ các ho^{ạt} t^ừ đ^ểng kinh t^ừ n^{ội} c^ả ta ra sao thì

chúng ta sẽ tiến lên hàng công quốc hữu công nghiệp hay suy thoái đến không còn sức đề
ngóc lên được nữa. Chúng tôi xin các vị Dân biểu nâng tầm luận và nghị quyết lên
hàng nghị vấn đề lớn như hàng để tồn tại lâu dài của đất nước.

Về dự án bột Tây Nguyên thì chúng tôi xin kiến nghị tiếp tục dự án nhà máy Tân Rai và hoãn
lại nghị quyết dự án bột khác để có thì giờ :

(a) nghiên cứu kỹ hơn về khả thi về kinh tế, kỹ thuật (đặc biệt về môi trường) , văn hóa xã hội và
hợp tác quốc tế ;

(b) tăng cường đội ngũ cán bộ thanh tra kỹ thuật, thanh tra môi trường và thanh tra tài chính;

(c) nghiên cứu những cách mới phát triển công nghiệp qua dự án và đưa những cách mới đó vào kế
hoạch của những dự án khác;

(d) và thành lập một tập đoàn thi công và xây dựng công nghiệp có tiềm năng tham gia trực tiếp
vào dự án Tân Rai, học hỏi tay nghề của Chalico để thực hiện những dự án tiếp theo.

Nếu quyết định tiếp tục dự án Tân Rai thì chúng tôi xin đề nghị điểu chỉnh thêm vấn đề xây
cùng một lúc một nhà máy điện phân Điện Nông hay Lâm Đồng với công suất tổng cộng với
công suất của nhà máy alumin. Nhà máy điện phân này sẽ ưu tiên dùng điện của những nhà
máy thủy điện để sản xuất nhôm.

ĐDC
Tham khảo:

[1] "Toàn văn báo cáo của Chính phủ gửi Quốc hội về bột-xít" đăng ở địa chỉ Internet

<http://vietnamnet.vn/chinhtri/2009/05/849417/>

[2] USGS : "Bauxite and alumina" đăng trên địa chỉ Internet

<http://minerals.usgs.gov/minerals/pubs/commodity/bauxite/mcs2009bauxi.pdf>

[3] Xin Quý Dân biểu tham khảo bài của chúng tôi "Công nghiệp khai thác mỏ", đăng trên địa chỉ Internet

http://www.tapchithoidai.org/ThoiDai15/200915_DangDinhCung.htm

[4] "Khai thác quặng bô-xít Tây Nguyên: Nguy cơ, chúng ta có gì pháp", đăng trên địa chỉ Internet

<http://www.tuoitre.com.vn/Tianyon/Index.aspx?ArticleID=284683&ChannelID=17>

[5] "Không đưa dự án bô-xít ra Quốc hội là lách luật" đăng trên địa chỉ Internet

<http://vietnamnet.vn/chinhtri/2009/05/849749/>

[6] "10 lý do đáng nghi ngờ dự án bô-xít Tây Nguyên" đăng trên địa chỉ Internet

<http://www.tuanvietnam.net/vn/thongtindachieu/5543/index.aspx>

HC, HO Mäng Bauxite Viêt Nam biên tập